

KẾ HOẠCH
Triển khai công tác y tế trường học năm học 2022 - 2023

Căn cứ Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12 tháng 5 năm 2016 của Bộ Y tế và Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về công tác y tế trường học;

Căn cứ Kế hoạch liên tịch số 6315/KHLT-SYT- GDĐT ngày 03 tháng 10 năm 2018 của Liên Sở Y tế và Sở Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện công tác y tế trường học giai đoạn 2018-2020 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Kế hoạch số 3029/KH-SGDĐT ngày 04 tháng 11 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về triển khai Kế hoạch y tế trường học năm học 2021-2022,

Thực hiện Kế hoạch số 333/KH-UBND ngày 07 tháng 12 năm 2021 của Ban chỉ đạo Y tế trường học về Kế hoạch triển khai công tác y tế trường học trên địa bàn Quận 1 năm học 2021-2022;

Căn cứ tình hình thực tế tại đơn vị,

Trường Tiểu học Nguyễn Huệ xây dựng kế hoạch công tác y tế trường học năm học 2022 – 2023 tại đơn vị, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU

1. Mục đích

Tăng cường công tác giáo dục, bảo vệ và chăm sóc sức khỏe học sinh trong nhà trường; đảm bảo cho tất cả học sinh của nhà trường được phát triển, chăm sóc toàn diện về thể chất, tinh thần, trí tuệ và hành vi lối sống, góp phần giảm tỷ lệ mắc bệnh, kiểm soát và hạn chế các yếu tố nguy cơ phát sinh và gia tăng của các bệnh truyền nhiễm, đặc biệt là dịch bệnh COVID-19; phát hiện sớm bệnh tật học đường phổ biến hiện nay nhằm nâng cao sức khỏe để học sinh học tập, rèn luyện.

2. Yêu cầu

Nhà trường thực hiện đúng theo kế hoạch công tác y tế trường học năm học 2022 - 2023; trang bị kiến thức, thái độ thực hành đúng về chăm sóc toàn diện cho học sinh; chủ động theo dõi, tầm soát và phát hiện sớm các trường hợp mắc bệnh hoặc nghi ngờ mắc bệnh để được chuyển tuyến điều trị kịp thời.

II. NỘI DUNG

1. Công tác phòng, chống dịch COVID-19

- Nhân viên y tế tổ chức truyền thông với nhiều hình thức cho giáo viên, cha mẹ học sinh về đặc điểm, cách nhận biết các dấu hiệu của bệnh và các biện pháp phòng, chống; cách chăm sóc, theo dõi sức khỏe cho học sinh mắc bệnh tại nhà.

- Thực hiện kiểm tra sức khỏe cho học sinh vào đầu năm học để đánh giá tình trạng dinh dưỡng và sức khỏe; theo dõi chỉ số khối cơ thể (BMI) ít nhất 02 lần/năm học để tư vấn về dinh dưỡng hợp lý và hoạt động thể lực đối với học sinh.

- Thông báo định kỳ tối thiểu 01 lần/năm học và khi cần thiết về tình hình sức khỏe của học sinh cho cha mẹ hoặc người giám hộ của học sinh. Nhân viên y tế nhà trường đánh giá tình trạng sức khỏe học sinh vào cuối mỗi cấp học để làm căn cứ theo dõi sức khỏe ở cấp học tiếp theo.

2.2. Về công tác phòng chống dịch, bệnh

- Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 3256/KH-GDDĐT-CTTT ngày 09 tháng 9 năm 2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo về thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống bệnh không lây nhiễm Ngành giáo dục và đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2018-2025; Thường xuyên khai thông cống rãnh, tuyệt đối không để nước ứ đọng, tạo điều kiện cho lăng quăng phát triển; Chú ý vệ sinh ngoại cảnh, vệ sinh nhà tiêu, vệ sinh nước thải - rác thải, vệ sinh nước dùng cho ăn uống, sinh hoạt cá nhân, sinh hoạt chung; Các điều kiện trang thiết bị cho việc thực hiện vệ sinh cá nhân học sinh,...

- Tăng cường tuyên truyền về cách phòng, chống các loại dịch bệnh; tăng cường kiểm tra, giám sát và ngăn ngừa có hiệu quả các dịch bệnh lây lan ảnh hưởng đến sức khỏe học sinh; Phối hợp với các cơ sở y tế thực hiện các chiến dịch tiêm chủng, uống vắc xin phòng bệnh và các biện pháp chủ động phòng, chống dịch bệnh.

- Nhà trường đảm bảo cơ sở vật chất cho việc thực hiện các biện pháp vệ sinh phòng bệnh truyền nhiễm.

- Thực hiện giám sát và báo cáo đầy đủ kịp thời khi có dịch bệnh xảy ra trong nhà trường.

- Thực hiện khai báo y tế đầy đủ đúng quy định khi tổ chức cho trẻ đến trường.

2.3. Về tình trạng dinh dưỡng học sinh

- Nhà trường triển khai thực hiện chương trình sức khỏe học đường giai đoạn 2021-2025.

- Tổ chức thực hiện đánh giá tình trạng dinh dưỡng của học sinh ngay khi học sinh trở lại học trực tiếp tại trường, từ đó có biện pháp can thiệp tích cực đối với học sinh suy dinh dưỡng và đối tượng thừa cân, béo phì; Thực hiện tăng

cường vận động cho học sinh, có chế độ dinh dưỡng phù hợp đối với học sinh suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì.

- Sử dụng muối i-ốt hoặc gia vị có bổ sung i-ốt vào bữa ăn cho học sinh.
- Thực hiện dinh dưỡng hợp lý với các nội dung: dinh dưỡng phù hợp với lứa tuổi học sinh, tăng cường vận động phù hợp với lứa tuổi, hướng dẫn và quản lý học sinh bị suy dinh dưỡng và thừa cân, béo phì tại trường.
- Triển khai thực hiện có hiệu quả bộ thực đơn cân bằng dinh dưỡng.

2.4. Về đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất, đội ngũ nhân viên y tế phục vụ công tác y tế trường học

- Phòng y tế trường học:
 - + Trường học có phòng y tế riêng, bảo đảm diện tích, ở vị trí thuận tiện cho công tác sơ cứu, cấp cứu và chăm sóc sức khỏe học sinh.
 - + Phòng y tế của được trang bị tối thiểu 01 giường khám bệnh và lưu bệnh nhân, bàn làm việc, ghế, tủ đựng dụng cụ, thiết bị làm việc thông thường; cân, thước đo, huyết áp kế, nhiệt kế, bảng kiểm tra thị lực, bộ nẹp chân, tay và một số thuốc thiết yếu phục vụ cho công tác sơ cấp cứu và chăm sóc sức khỏe học sinh theo quy định tại Quyết định số 1221/QĐ-BYT ngày 07 tháng 4 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành danh mục trang thiết bị, thuốc thiết yếu dùng trong phòng y tế học đường của trường.
 - + Có sổ khám bệnh; sổ theo dõi sức khỏe học sinh và sổ theo dõi tổng hợp tình trạng sức khỏe học sinh theo đúng quy định.
- Nhân viên y tế trường học:
 - + Nhân viên y tế nhà trường có trình độ chuyên môn từ trung cấp y sĩ trở lên. Căn cứ điều kiện thực tiễn, trường bố trí nhân viên y tế đáp ứng quy định hoặc ký hợp đồng với Trạm Y tế phường hoặc cơ sở khám bệnh, chữa bệnh từ hình thức phòng khám đa khoa trở lên để chăm sóc sức khỏe học sinh.
 - + Nhân viên y tế thường xuyên cập nhật kiến thức chuyên môn y tế thông qua các hình thức: hội thảo, tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn do ngành y tế, ngành giáo dục tổ chức để triển khai được các nhiệm vụ quy định.

2.5. Về công tác đảm bảo an toàn thực phẩm trong trường học

- Văn bản quy định an toàn thực phẩm:
 - + Quy định về điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm được nêu tại các văn bản: Luật An toàn thực phẩm, Nghị định 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm;
 - + Quyết định 1246/QĐ-BYT ngày 31 tháng 3 năm 2017 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn thực hiện chế độ kiểm thực ba bước lưu mẫu thức ăn đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống.
- Thực hiện chuẩn an toàn thực phẩm:

+ Tăng cường công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trong nhà trường theo Chỉ thị số 4316/CT-BGDĐT ngày 12 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; tăng cường phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường, gia đình, chính quyền địa phương trong việc giáo dục, hướng dẫn học sinh thực hiện các quy định về an toàn thực phẩm; kiểm soát chặt chẽ nguồn gốc thực phẩm và các khâu chế biến, bảo quản, vận chuyển thực phẩm trong nhà trường.

+ Hiệu trưởng nhà trường chịu trách nhiệm kiểm soát, đảm bảo thực phẩm cung cấp thức ăn cho học sinh, căng tin trong trường học phải bảo đảm an toàn theo quy định (tuân thủ quy định về giới hạn vi sinh vật gây bệnh, dư lượng thuốc bảo vệ thực vật, kim loại nặng, sử dụng chất phụ gia thực phẩm,...) và có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng (thông qua hóa đơn, chứng từ của các cơ sở sản xuất, chế biến, phân phối thực phẩm); Khuyến khích sử dụng nguồn nguyên liệu thực phẩm an toàn, đảm bảo kiểm soát được nguồn gốc thực phẩm được sử dụng tại các bếp ăn, căng tin trong trường học, nguồn thực phẩm được chế biến trong nhà trường phải đạt một trong các chuẩn: VietGAP, GlobalGAP, HACCP, ISO22000, “Chuỗi thực phẩm an toàn”, Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm hoặc các chứng nhận quốc tế khác về an toàn thực phẩm; Có các giải pháp tự kiểm tra về an toàn thực phẩm đối với bếp ăn, căng tin trong nhà trường.

+ Ngoài ra, đối với bếp ăn tập thể, căng tin cần đảm bảo các yêu cầu tại Điều 28, Điều 29 và Điều 30 của Luật An toàn thực phẩm quy định về Điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm trong kinh doanh dịch vụ ăn uống.

+ Năm học 2022-2023, triển khai đại trà mô hình cung cấp sản phẩm bảo đảm an toàn thực phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn đạt chứng nhận HACCP, ISO 22000:2005, VietGap, GlobalGap,... và truy xuất được nguồn gốc nguyên liệu thực phẩm trong nhà trường.

+ Nhà trường xây dựng kế hoạch cụ thể, phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh trong công tác giám sát quá trình chế biến, tiếp phẩm cũng như giá thành của từng bữa ăn của học sinh; Thường xuyên giám sát cơ sở cung cấp suất ăn công nghiệp; Tổ chức kiểm tra việc cấp giấy chứng nhận bồi dưỡng kiến thức vệ sinh an toàn thực phẩm cho nhân viên, bảo mẫu thực hiện công tác cung cấp suất ăn cho học sinh trong căng tin, bếp ăn tập thể,...

+ Nhà trường tại cơ sở tổ chức tập huấn kiến thức về an toàn vệ sinh thực phẩm tại đơn vị trường học, đảm bảo công tác thực hiện đúng theo qui định về ATVSTP, phòng chống ngộ độc thực phẩm.

- Trong công tác quản lý căng tin:

+ Không bán những mặt hàng đồ chơi, kẹo bánh trôi nổi, không rõ nguồn gốc xuất xứ và không rõ hạn sử dụng.

+ Không quảng cáo và kinh doanh nước ngọt có gas và các thực phẩm không có lợi cho sức khỏe học sinh trong nhà trường.

+ Không dùng vật liệu nhọn, sắc để xiên, ghim đồ ăn (ví dụ: que tre nhọn,...).

+ Chỉ hợp đồng với các đơn vị, cá nhân kinh doanh căng tin trường học khi đơn vị, cá nhân đó cam kết bán hàng hợp vệ sinh, xuất xứ rõ ràng, chất lượng và đạt tiêu chuẩn. Thực phẩm phải có hợp đồng mua bán và hóa đơn tài chính hợp lệ; sản phẩm động vật phải có giấy chứng nhận vệ sinh, an toàn. Tất cả nhân viên làm việc ở căng tin đều phải khám sức khỏe theo quy định.

- Trong công tác quản lý bếp ăn tập thể:

+ Bếp ăn phải có giấy cam kết đủ điều kiện an toàn thực phẩm còn hiệu lực; cơ sở vật chất phục vụ bán trú đảm bảo đúng quy định bếp một chiều, địa điểm bếp ăn được bố trí ở nơi vệ sinh, môi trường thông thoáng, sạch sẽ. Trang thiết bị và dụng cụ chế biến thường xuyên vệ sinh sạch sẽ, dễ chùi rửa và phân biệt dụng cụ sống - chín. Thức ăn nấu chín phải có dụng cụ che đậy.

+ Hợp đồng với công ty cung cấp thực phẩm theo đúng quy định chuẩn an toàn thực phẩm và theo kế hoạch thí điểm chuẩn an toàn thực phẩm, nâng chuẩn an toàn thực phẩm do Sở Giáo dục và Đào tạo đã triển khai.

+ Thực hiện kiểm tra 3 bước theo quy định: nguồn thực phẩm đầu vào, khi chế biến, lúc thành phẩm trước khi cho học sinh ăn. Tất cả các bước đều phải do Ban giám hiệu, bếp trưởng hoặc nhân viên y tế giám sát nhận xét vào sổ theo dõi hàng ngày. Tất cả nhân viên làm việc ở bếp và căng tin đều phải tham dự lớp tập huấn về an toàn vệ sinh thực phẩm và khám sức khỏe theo quy định.

+ Hiệu trưởng công khai các đơn vị cung cấp nguyên liệu cho bếp ăn đến cha mẹ học sinh vào đầu năm học, nếu có thay đổi đơn vị cung cấp thì phải thông báo công khai để cha mẹ học sinh được biết.

+ Thực hiện bộ thực đơn cân bằng dinh dưỡng: Trường thực hiện nghiêm túc công văn số 415/GDDT-HSSV ngày 15 tháng 02 năm 2017 về áp dụng phần mềm “Xây dựng thực đơn cân bằng dinh dưỡng” của Ajinomoto tại các đơn vị trường tiểu học trên địa bàn thành phố theo nội dung đã được Sở Giáo dục và Đào tạo tập huấn, triển khai.

2.6. Về thực hiện bảo hiểm y tế học sinh

+ Thực hiện Hướng dẫn liên tịch số 4791/HDLS/BHXM-GDĐT ngày 23 tháng 8 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp với Bảo hiểm xã hội Thành phố về hướng dẫn thực hiện bảo hiểm y tế học sinh, sinh viên năm học 2022 - 2023.

+ Tăng cường tuyên truyền vận động học sinh tham gia bảo hiểm y tế đầy đủ.

+ Triển khai tới cha mẹ học sinh việc cài đặt và sử dụng ứng dụng VssID-Bảo hiểm xã hội số trong nhà trường.

+ Đảm bảo thực hiện đầy đủ, kịp thời, đúng quy định trong việc sử dụng kinh phí bảo hiểm y tế trích lại để chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh và thực hiện công tác y tế tại các trường học theo đúng quy định tại Nghị định số 146/2018/NĐ-CP của Chính phủ.

2.7. Tổ chức các hoạt động truyền thông, giáo dục sức khỏe

- Biên soạn, sử dụng các tài liệu truyền thông giáo dục sức khỏe với nội dung phù hợp với từng nhóm đối tượng học sinh và điều kiện cụ thể của nhà trường.

- Tổ chức truyền thông, giáo dục sức khỏe cho học sinh và cha mẹ hoặc người giám hộ về các biện pháp phòng chống dịch, bệnh truyền nhiễm; phòng chống ngộ độc thực phẩm; dinh dưỡng hợp lý; hoạt động thể lực; phòng chống tác hại của thuốc lá; phòng chống tác hại của rượu, bia; phòng chống bệnh, tật học đường; chăm sóc răng miệng; phòng chống các bệnh về mắt; phòng chống tai nạn thương tích và các chiến dịch truyền thông, giáo dục khác liên quan đến công tác y tế trường học do Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo phát động.

- Tổ chức công tác truyền thông về giáo dục dân số, giới tính và bình đẳng giới cho học sinh lớp 3, 4, 5; Tham gia các chuyên đề, tập huấn của Sở Y tế về bồi dưỡng giáo viên, nhân viên y tế học đường về nội dung dân số, sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục; Tổ chức truyền thông về bảo vệ sức khỏe học sinh thông qua các hoạt động tuyên truyền về phòng chống thuốc lá, ma túy, HIV-AIDS trong trường học.

- Lồng ghép các nội dung giáo dục sức khỏe, phòng chống bệnh tật trong các buổi chào cờ đầu tuần, các buổi sinh hoạt tập thể, các tiết học.

- Tổ chức cho học sinh thực hành các hành vi vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường, phòng chống dịch, bệnh truyền nhiễm; phòng chống ngộ độc thực phẩm; dinh dưỡng hợp lý; hoạt động thể lực; phòng chống tác hại của thuốc lá; phòng chống tác hại của rượu, bia; phòng chống bệnh, tật học đường; chăm sóc răng miệng; phòng chống các bệnh về mắt; phòng chống tai nạn thương tích thông qua các hình thức, mô hình phù hợp.

2.8. Bảo đảm các điều kiện về cấp thoát nước và vệ sinh môi trường

- Bảo đảm nước uống, nước sinh hoạt

+ Cung cấp đủ nước uống cho học sinh, tối thiểu 0,5 lít về mùa hè; 0,3 lít về mùa đông cho một học sinh trong một buổi học.

+ Cung cấp đủ nước sinh hoạt cho học sinh, tối thiểu 4 lít cho một học sinh trong một buổi học; nếu dùng hệ thống cấp nước bằng đường ống thì mỗi vòi sử dụng tối đa cho 200 học sinh trong một buổi học.

+ Cung cấp đủ nước ăn uống và sinh hoạt, tối thiểu 100 lít cho một học sinh trong 24 giờ.

+ Nhà trường sử dụng nguồn nước từ các cơ sở đủ điều kiện cung cấp nước uống và nước sinh hoạt.

- Công trình vệ sinh

+ Thiết kế công trình vệ sinh đúng theo quy định hiện hành.

+ Có chỗ rửa tay với nước sạch, xà phòng hoặc dung dịch sát khuẩn khác.

+ Thu gom và xử lý chất thải

+ Trường có hệ thống cống rãnh thoát nước mưa, nước thải sinh hoạt, không để nước ứ đọng xung quanh trường lớp; có hệ thống thoát nước riêng cho phòng y tế, khu vệ sinh.

+ Nhà trường hợp đồng với cơ sở đủ điều kiện thu gom, xử lý chất thải, rác thải sinh hoạt.

2.9. Công tác đánh giá thi đua y tế trường học

- Tự đánh giá kết quả thực hiện công tác y tế trường học vào cuối mỗi năm học: đánh giá theo mẫu quy định tại Phụ lục 04 (Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDDT).

- Thực hiện báo cáo định kỳ hoạt động y tế trong năm học theo mẫu báo cáo phụ lục 02 (Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDDT).

- Nhà trường xây dựng kế hoạch chi tiết triển khai công tác y tế học đường và gửi báo cáo về Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 1; thống kê, báo cáo kết quả hoạt động y tế trường học về Phòng Giáo dục và Đào tạo vào cuối năm học.

III. HỆ THỐNG CHỈ TIÊU

- Nhà trường thành lập ban chăm sóc sức khỏe học sinh, phân công nhiệm vụ cụ thể từng thành viên.

- Nhà trường có phòng y tế và nhân viên y tế đúng quy định theo Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDDT.

- Nhà trường thành lập “Tổ an toàn COVID-19”, xây dựng kế hoạch và các phương án phòng, chống dịch COVID-19 khi có trường hợp nhiễm COVID-19 trong nhà trường và tổ chức diễn tập trước khi học sinh đi học trở lại trực tiếp.

- 100% học sinh được truyền thông giáo dục sức khỏe với các nội dung về phòng, chống bệnh tật học đường; chăm sóc răng miệng; phòng, chống các bệnh về mắt; phòng, chống tai nạn thương tích; chăm sóc sức khỏe, các biện pháp phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm; phòng, chống ngộ độc thực phẩm; dinh dưỡng hợp lý; hoạt động thể lực; phòng, chống tác hại của thuốc lá; phòng chống tác hại của rượu, bia; các chất gây nghiện...

- Nhà trường thực hiện công tác bảo hiểm y tế học sinh theo quy định, 100% học sinh tham gia bảo hiểm y tế.

- 100% học sinh được khám sức khỏe định kỳ và quản lý sức khỏe. Trường hợp học sinh mắc bệnh được phát hiện đều thông báo cho gia đình để phối hợp chuyển tuyến điều trị.

- Trường được tuyến quận kiểm tra, giám sát hỗ trợ việc thực hiện và triển khai công tác y tế trường học theo Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT- BYT- BGDDĐT.

- Trường thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm.

- Trường hợp khi có bệnh truyền nhiễm, nhà trường phối hợp với trạm Y tế phường Bến Thành thực hiện tốt công tác giám sát, phát hiện và tổ chức các biện pháp phòng, chống dịch kịp thời theo quy định; không để dịch bệnh lan rộng trong nhà trường.

- Căng tin nhà trường đảm bảo các điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định; có vận hành hệ thống tự kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm; không để xảy ra các vụ ngộ độc thực phẩm tập thể (trên 30 người) trong nhà trường.

- Căng tin có tổ chức cung cấp bữa ăn cho học sinh phải sử dụng muối i-ốt hoặc gia vị có bổ sung i-ốt.

- Trường học đạt chuẩn về vệ sinh phòng học, vệ sinh học cụ, học phẩm.

IV. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

1. Nội dung

- Kế hoạch công tác y tế trường học.

- Bản ký kết liên tịch y tế phường Bến Thành trong công tác phòng, chống dịch bệnh, chăm sóc sức khỏe học sinh, thực hiện công tác y tế trường học.

- Quyết định thành lập Ban chăm sóc sức khỏe học sinh, bảng phân công trách nhiệm cụ thể cho các thành viên và biên bản họp (tổ chức họp tối thiểu 01 lần/học kỳ).

- Quyết định thành lập “Tổ an toàn COVID-19”, Kế hoạch và các phương án phòng, chống dịch COVID-19 khi có trường hợp nhiễm COVID-19 trong nhà trường, Kế hoạch và biên bản tổ chức diễn tập.

- Báo cáo công tác y tế trường học.

- Nhà trường tổ chức đánh giá kết quả thực hiện công tác y tế vào cuối năm học: đánh giá theo mẫu quy định tại Phụ lục số 04 ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12 tháng 5 năm 2016 của Bộ Y tế - Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về công tác y tế trường học.

2. Hình thức nộp báo cáo

- Nhà trường gửi báo cáo các nội dung cần thực hiện về Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 1.

- Thực hiện báo cáo định kỳ hoạt động y tế trong năm học theo mẫu báo cáo quy định tại Phụ lục số 02 ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12 tháng 5 năm 2016 của Bộ Y tế-Bộ Giáo dục và Đào tạo qui định về công tác y tế trường học về trạm Y tế phường Bến Thành, Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 1, Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Thực hiện báo cáo đột xuất theo yêu cầu của cơ quan quản lý cấp trên.

- Định dạng tập tin: bản scan pdf (số công văn, chữ ký, mộc dấu đỏ của trường).

3. Thời hạn

Hạn nộp: ngày 15 tháng 02 năm 2023.

V. KINH PHÍ

- Nhà trường thực hiện công tác y tế trường học từ nguồn kinh phí sự nghiệp y tế, giáo dục và đào tạo hằng năm theo phân cấp ngân sách hiện hành.

- Nguồn bảo hiểm y tế học sinh theo quy định hiện hành.

- Nguồn tài trợ, hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài theo quy định của pháp luật và các nguồn thu hợp pháp khác.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Nhà trường xây dựng kế hoạch công tác y tế trường học, triển khai thực hiện đầy đủ các nội dung về y tế trường học được quy định tại Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh, đảm bảo thực hiện tốt những nội dung trọng tâm trong kế hoạch đề ra.

Trên đây là Kế hoạch triển khai công tác y tế học đường năm học 2022-2023 của trường Tiểu học Nguyễn Huệ. Đề nghị cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh thực hiện nghiêm túc./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT Q1;
- CB, GV, NV;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG 



Bùi Thị Thanh

